UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30 /2014/QĐ-UBND	*Hải Dương, ngày 17 tháng 12 năm 2014*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định về nội dung và mức chi đối với các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Hải Dương

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 60/2003/NĐ-CP ngày 26 tháng 06 năm 2003 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 167/2012/TT-BTC ngày 10/10/2012 của Bộ Tài chính Quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 95 /2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương về việc quy định nội dung và mức chi đối với các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy định về nội dung và mức chi đối với các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2015.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Thanh tra Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch HĐND, UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm Công báo-Tin học (VPUBND tỉnh);
- Lưu: VT, Thư (100b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Hiến

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Về nội dung và mức chi đối với các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Hải Dương

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 30 /2014/QĐ-UBND ngày 17 /12 /2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng:

1. Đối tượng:

a) Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

c) Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính.

2. Phạm vi áp dụng:

a) Các quy định tại Quyết định này được áp dụng đối với các hoạt động kiểm soát việc quy định, thực hiện, rà soát, đánh giá thủ tục hành chính (TTHC) và cập nhật dữ liệu vào cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

b) Không áp dụng đối với:

- Hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trong nội bộ của từng cơ quan hành chính nhà nước, giữa cơ quan hành chính nhà nước với nhau không liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức;

- Hoạt động kiểm soát thủ tục xử lý vi phạm hành chính, thủ tục thanh tra, thủ tục hành chính có nội dung bí mật nhà nước.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 2. Nội dung chi cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính

1. Chi cho việc cập nhật dữ liệu vào cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

2. Chi xây dựng, đóng góp ý kiến dự thảo và rà soát văn bản quy phạm pháp luật có chứa thủ tục hành chính.

3. Chi cho các hoạt động rà soát, đánh giá tác động thủ tục hành chính, công bố công khai thủ tục hành chính.

4. Chi điều tra, khảo sát về công tác kiểm soát thủ tục hành chính.

5. Chi tổ chức các cuộc họp, hội thảo tạo đàm lấy ý kiến đối với các quy định về thủ tục hành chính.

6. Chi tổ chức hội nghị tập huấn, triển khai công tác chuyên môn, sơ kết, tổng kết, giao ban định kỳ; các đoàn giám sát tình hình thục hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính.

7. Chi hỗ trợ cán bộ công chức là đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính tại các cơ quan quy định tại Khoản 1 Điều 1 Quy định này.

8. Chi tổ chức các cuộc thi liên quan đến công tác kiểm soát thủ tục hành chính.

9. Chi khen thưởng cho các tập thể, cá nhân cán bộ, công chức có thành tích trong hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính.

10. Chi dịch thuật.

11. Thuê chuyên gia tư vấn.

12. Các nội dung khác.

Điều 3. Mức chi

Mức chi cụ thể theo phụ lục kèm theo quyết định này.

Chương III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 4. Nguồn kinh phí, lập, chấp hành dự toán và quyết toán kinh phí

1. Nguồn kinh phí bảo đảm cho việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính của cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện. Ngoài kinh phí do ngân sách nhà nước bảo đảm, các Sở, ngành, địa phương được huy động và sử dụng các nguồn kinh phí hợp pháp khác để tăng cường thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính.

2. Lập dự toán: Hàng năm, vào thời gian lập dự toán ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, căn cứ vào nhiệm vụ được giao theo kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính của cấp có thẩm quyền, cơ quan thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính có trách nhiệm xây dựng dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, tổng hợp chung trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của đơn vị mình trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Phân bổ và giao dự toán: Căn cứ dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao, cơ quan Tài chính, Thủ trưởng cơ quan đơn vị có trách nhiệm phân bổ và giao dự toán kinh phí cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc trong đó bao gồm cả kinh phí kiểm soát thủ tục hành chính.

4. Sử dụng và quyết toán kinh phí:

Kinh phí kiểm soát thủ tục hành chính được sử dụng và thanh quyết toán theo quy định tài chính hiện hành.

Điều 5. Tổ chức thực hiện:

1. Các nội dung khác không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo Thông tư số 167/2012/TT-BTC ngày 10/10/2012 của Bộ Tài chính Quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần thiết sửa đổi, bổ sung, Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH

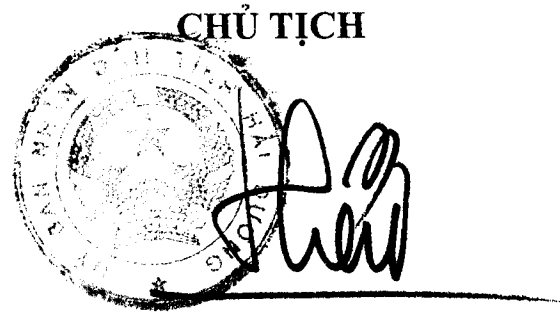

Nguyễn Mạnh Hiển

PHỤ LỤC

Mức chi đảm bảo cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) trên địa bàn tỉnh Hải Dương

(Kèm theo Quyết định số: 30 /2014/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2014 của UBND tỉnh Hải Dương)

STT	Nội dung chi	Mức chi
1	**Chi cập nhật dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu Quốc gia về TTHC**	30.000 đồng/thủ tục
2	**Chi lấy ý kiến đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC**	
a	Điền biểu mẫu đánh giá tác động TTHC (áp dùng cho cơ quan điền biểu mẫu)	40.000 đồng/biểu mẫu
b	Kiểm tra chất lượng biểu mẫu (áp dụng cho cơ quan kiểm soát TTHC)	30.000 đồng/biểu mẫu
c	Tính toán chi phí tuân thủ TTHC	80.000 đồng/thủ tục
d	Tổng hợp báo cáo kết quản đánh giá tác động TTHC	200.000 đồng/báo cáo
3	**Chi cho các hoạt động rà soát độc lập các quy định về thủ tục hành chính**	
a	Chi điền biểu mẫu rà soát	40.000 đồng/biểu mẫu
b	Chi kiểm soát chất lượng biểu mẫu	30.000 đồng/biểu mẫu
4	**Chi điều tra, khảo sát về công tác kiểm soát TTHC**	
a	Lập mẫu phiếu điều tra được duyệt	500.000 đồng/phiếu
b	Chi cho đối tượng cung cấp thông tin, tự điền phiếu điều tra: - Cá nhân - Tổ chức	 30.000 đồng/phiếu 70.000 đồng/phiếu
5	**Chi cho các thành viên tham gia họp, hội thảo, tọa đàm lấy ý kiến đối với các quy định về thủ tục hành chính, các phương án đơn giản hoá TTHC**	

STT	Nội dung chi	Mức chi
a	Người chủ trì cuộc họp: - Cấp tỉnh - Cấp huyện	 120.000 đồng/người/buổi 100.000 đồng/người/buổi
b	Các thành viên tham dự họp: - Cấp tỉnh - Cấp huyện	 100.000 đồng/người/buổi 80.000 đồng người/buổi
6	**Chi hỗ trợ cán bộ, công chức là đầu mối kiểm soát TTHC** - Cấp tỉnh - Cấp huyện - Cấp xã	 200.000 đồng/người/tháng 150.000 đồng/người/tháng 100.000 đồng/người/tháng
7	**Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá theo chuyên đề, theo ngành, lĩnh vực**	500.000 đồng/báo cáo
8	**Báo cáo tổng hợp, phân tích về công tác kiểm soát TTHC, công tác tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính trên phạm vi toàn tỉnh**	1.000.000 đồng/báo cáo
9	**Các nội dung chi khác có liên quan trực tiếp đến hoạt động kiểm soát TTHC**	Chi theo quy định tại Thông tư số 167/2012/TT-BTC ngày 10/10/2012 của Bộ Tài chính và các quy định tài chính hiện hành bảo đảm có hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp